

Số /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Quyết định 459/QĐ-TTg ngày 21/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng số 132/2025/QH15 được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10/12/2025; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 (sau đây viết tắt là Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15), Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và các điều kiện khác trong việc tổ chức, triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Xác định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp của cơ quan chủ trì và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong việc triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả và minh bạch.

##### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15**

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, tập huấn đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh, các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp thực hiện.

Thanh tra tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị, tuyên truyền phổ biến; biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng:

Cơ quan thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình tuyên truyền, phổ biến Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức tập huấn chuyên đề và đưa nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Tổng hợp báo cáo cấp trên xử lý kiến nghị đối với văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

**2. Tổ chức thực hiện cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập**

Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

**3. Theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

a) Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng ở các các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng ở các đơn vị thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Ủy ban nhân dân xã, phường theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi địa bàn quản lý.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của mình.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch này. Hướng dẫn việc lập dự toán, chế độ chi và thanh quyết toán theo đúng quy định.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả tổ chức thực hiện gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định để tổng hợp chung toàn tỉnh.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện. Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh theo quy định./.

##### *Nơi nhận:*

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Lê Huy**